TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 498/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 639/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị A - sinh năm: 1978

Địa chỉ: phường M quận N, Hà Nội.

2. Anh Anh B - sinh năm: 1979

Địa chỉ: phường M quận N, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh Anh B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoằng Khánh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa ngày 11/11/2006. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị A và anh B xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị A và anh Anh B có 02 con chung là: T, sinh ngày 09/5/2007 và C, sinh ngày 17/4/2013. Ly Hôn hai bên thỏa thuận giao cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị A.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của chị A và anh B là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp qui định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản), nhà ở và nợ chung: Chị A và anh B không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh Anh B.

- Về con chung: Giao con chung là T, sinh ngày 09/5/2007 và C, sinh ngày 17/4/2013 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị A.

Việc nuôi con được thực hiện kể từ ngày 27/11/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Chị A được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Chị A, anh B không yêu cầu Tòa giải quyết, nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị A nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006477 ngày 19/11/2018 Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận chị A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND xã Hoằng Khánh, Hoằng Hóa, Thanh Hóa
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền